

Số: 118/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Phước, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 238/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Thanh T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: đường P, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Anh **Lê Văn T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: đường P, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1965. Địa chỉ: số 171 M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 11/02/2020).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1 Về phần tài sản chung:** Anh Lê Văn T đồng ý chia cho chị Huỳnh Thị Thanh T  $\frac{1}{2}$  giá trị căn nhà xây dựng năm 2014 có diện tích xây dựng  $78m^2$ , kết cấu móng cột dầm giằng bằng bê tông, cốt thép, vách tường, kèo bê tông cốt thép, mái lợp tônle Fibro xi măng, nền cán bê tông đá 1x2, không trần, có khu phụ (là tài sản chung của anh T và chị T) (theo bản sơ họa vị trí xây dựng ngày 26/6/2020) có giá trị là 50.000.000 đồng.

**2.2 Về phương thức giao nhận:** Ông Lê Văn T đồng ý giao số tiền 50.000.000 đồng cho chị Huỳnh Thị Thanh T một lần vào ngày 05/11/2020.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T không thực hiện giao số tiền nêu trên thì anh T còn phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

**2.3 Các vấn đề khác:**

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Thanh T đối với anh Lê Văn T yêu cầu chia  $\frac{1}{2}$  giá trị thửa đất diện tích 150m<sup>2</sup>, địa chỉ: ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

**2.2 Về án phí:**

- Chị Huỳnh Thị Thanh T tự nguyện chịu 1.250.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 5.625.000 đồng theo biên lai thu số 20140 ngày 12/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Hoàn lại cho chị Huỳnh Thị Thanh T số tiền 4.375.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện T, tỉnh Tiền Giang;
- CC.THADS huyện T, tỉnh Tiền Giang;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Trần Hữu Tính**